

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Bà Lại Nguyệt Ánh.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang
- Bà Cao Hiền Lương (bí thư đoàn)

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Diệu L – sinh năm: 1990; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT: 54 tổ 7 Tập thể xe tải, phường ML, Hà Đông, Hà Nội; Nơi ở: 74 BL, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trần Việt C, có 03 con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản: 0538 lập ngày 11/11/2021 tại công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tiền án: 01 Tiền án chưa xóa: Ngày 21/10/2020, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

(có mặt tại phiên tòa)

2. Phan Lê N – sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và chỗ ở: 74 BL, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Phan Văn Ph; Con bà: Lê Ánh N; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Danh chỉ bản: 0568 lập ngày 11/11/2021 tại công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tiền án: 01 Tiền án: Ngày 21/10/2020, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

(có mặt tại phiên tòa)

Những người bị hại:

Cháu Trần Trường N1 – sinh năm: 2005. Đại diện hợp pháp của cháu N1 là chị Trần Mỹ K – sinh năm: 1981 là mẹ đẻ của cháu N; Cùng trú tại: số 102B8 ngõ 62 MĐ, phường MĐ, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Cháu Nguyễn D – sinh năm: 2005. Đại diện hợp pháp của cháu D là anh Nguyễn Duy T – sinh năm: 1973 là bố đẻ của cháu D; Cùng trú tại: phòng 1709 – T02 Timescity 458 MK, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

(đều vắng mặt tại phiên tòa)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn Ph – sinh năm: 1970; Trú tại: 74 BL, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
(có mặt tại phiên tòa)

Hộ kinh doanh Hải A điện thoại do anh Hoàng Văn H1 - sinh năm: 1988 và chị Nguyễn Thị Th – sinh năm: 1983 làm đại diện; Trụ sở: số 20 phố ĐD, phường QT, quận Ba Đình, Hà Nội

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Lê N và Nguyễn Diệu L sinh sống như vợ chồng tại địa chỉ số 74 BL, phường PT, Hoàn Kiếm, Hà Nội và có 2 con chung là Phan Lê Tr (sinh năm: 2015), Phan Minh Đ (sinh năm 2017). Khoảng 18h10' ngày 30/10/2021, N mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 29P1-656.71 của ông Phan Văn P (Là bố đẻ của N) điều khiển chở theo L và 2 con ngồi phía sau đến khu đô thị Time City, 458 MK, phường VT, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Khi đến khu vực sân bóng rổ phía sau Tòa T05 Time City, 458 MK, phường VT, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thấy có một nhóm thanh niên đang chơi thể thao. N dừng xe đỗ bên lề đường số 4, khu đô thị Time City. L xuống xe rồi dẫn theo 2 con đi lại gần cửa ra vào sân bóng rổ phía sau Tòa T05 Time City. Tại đây, L phát hiện cạnh mép trong sân, gần cửa ra vào có 2 chiếc điện thoại di động để dưới sân, bên

trên có 2 chiếc áo khoác. Lợi dụng không có ai để ý nên L lại gần rồi dùng tay lấy đi 2 chiếc điện thoại, trong đó có 01 chiếc Iphone 11 màu trắng có ốp nhựa màu vàng của cháu Trần Trường N và 01 chiếc Samsung Galaxy S20+ màu xanh đen của cháu Nguyễn D. Sau khi lấy được điện thoại, L cầm trên tay rồi gọi con ra xe N đang chờ sẵn bên ngoài để về nhà. L cho con lên xe máy rồi nói với N là "có điện thoại rồi, về thôi". Khi về đến nhà, L đưa cho N 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được để đi bán. N và L đến cửa hàng điện thoại "Hải A Mobile" địa chỉ số 20 ĐD, phường QT, Ba Đình, Hà Nội. Khi đến nơi, các bị cáo đã gặp và bán chiếc điện thoại Iphone 11 cho chị Nguyễn Thị Th với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Cửa hàng điện thoại Hải A Mobile có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do vợ chồng anh Hoàng Văn H1 và chị Nguyễn Thị Th làm chủ.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy S20+, N và L bán cho người đàn ông tên L (bạn quen biết xã hội không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) tại khu vực đầu cửa cảng PT, quận HK, Hà Nội. Tất cả số tiền bán được do trộm cắp điện thoại đã được N và L mang đi mua thuốc và sữa cho con. Đến ngày 01/11/2021, khi N chở theo L và 2 con quay lại khu đô thị Time City thì bị lực lượng bảo vệ giữ lại và báo cơ quan công an đến lập biên bản kiểm tra hành chính đưa về công an phường Vĩnh Tuy để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, N và L khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như trên. N và L khai mục đích trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền mua sữa, mua thuốc cho con.

Ngày 19/11/2021, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng ra Yêu cầu định giá tài sản số 182 đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng đã thu giữ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20+ màu xanh đen chưa thu hồi được. Ngày 28/12/2021, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng có Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 184, kết luận : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng có giá trị 13.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S20+ màu xanh đen đã qua sử dụng có giá trị 15.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản N và L trộm cắp được là 28.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, những người bị hại đều khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-HBT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Diệu L và Phan Lê N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Diệu L và Phan Lê N từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu mỗi bị cáo 2.300.000 đồng là tiền thu lời bất chính.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30/10/2021, tại khu vực sân bóng rổ phía sau tòa T05 Timescity số 458 MK, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phan Lê N và Nguyễn Diệu L đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng có ốp nhựa màu vàng của cháu Trần Trường N do chị Trần Mỹ K làm đại diện và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy S20+ màu xanh đen của cháu Nguyễn D do anh Nguyễn Duy T làm đại diện. Theo bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 184 ngày 28/12/2021, tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt được là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Các bị cáo lợi dụng sơ hở của người

bị hại không để ý, bị cáo L đã thực hiện hành vi trộm cắp hai chiếc điện thoại di động rồi ra chỗ N đứng chờ. Các bị cáo mang đi bán được 4.600.000 đồng. Các bị cáo phạm tội có đồng phạm, có vai trò ngang nhau trong quá trình thực hiện tội phạm và cùng ăn tiêu số tiền thu lợi được do hành vi phạm tội mà có. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố và xét xử là rất cần thiết.

Xét cả hai bị cáo đều có 01 tiền án ngày 21/10/2021, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Các bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi để xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[4] Về bồi thường dân sự và các vấn đề khác:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, ốp nhựa màu vàng: Quá trình điều tra xác định chủ tài sản hợp pháp là cháu Trần Trường N. Ngày 21/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng trao trả cho cháu Trần Trường N do chị Trần Mỹ K (mẹ đẻ cháu N) làm đại diện. Cháu N và gia đình không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S20+ màu xanh đen hiện chưa thu giữ được. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là cháu Nguyễn D. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Nguyễn D do anh Nguyễn Duy T làm đại diện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự. Ngày 04/3/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu số 03 để xác minh xử lý sau. Đối với Quyết định tách tài liệu số 03 ngày 04/3/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng do Quyết định này không ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia tố tụng và việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định tách trên của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 29P1-656.71 mà N và L điều khiển để đi trộm cắp tài sản: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là ông Phan Văn Ph (bố đẻ của N). Tới ngày 30/10/2021 ông Ph cho Phan Lê N mượn xe máy để đi mua thuốc cho con. Ông Ph không biết việc N và L sử dụng xe máy của mình để đi trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Hà Nội có kết luận giám định số 8561 kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 29P1-656.71 có số khung RLHJA3905HY283627 và số

máy JA39E-0283661 là số nguyên thủy. Ngày 14/12/2021, Công an Q. Hai Bà Trưng ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 94, trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29P1-656.71 cho ông Ph. Ông Ph đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng: Quá trình điều tra xác định khi các bị cáo bán 01 chiếc điện thoại Iphone 11 cho chị Nguyễn Thị Th tại cửa hàng điện thoại Hải A với giá 4.000.000 đồng, L nói đó là tài sản của bản thân nên chị Th không biết chiếc điện thoại trên do L, N trộm cắp được mà có. Chị Th đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 11 trên cho Cơ quan điều tra. Chị Th không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự liên quan đến số tiền 4.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử xác định số tiền này các bị cáo hưởng lợi bất chính nên buộc các bị cáo phải truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng: các bị cáo khai bán chiếc điện thoại SamSung Galaxy S20+ màu xanh đen của cháu Nguyễn D cho bạn quen ngoài xã hội không rõ nhân thân và địa chỉ được 600.000 đồng. Đây là số tiền các bị cáo hưởng lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải truy nộp để sung công.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh:Tuyên bố bị cáo Nguyễn Diệu L và Phan Lê N phạm tội Trộm cắp tài sản

2.Về điều luật và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Diệu L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/11/2021 đến ngày 11/11/2021.

Xử phạt: Phan Lê N 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3.Về các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106, Điều 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, khoản 1 Điều 21,điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng:

Buộc mỗi bị cáo phải truy nộp số tiền 2.300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh